

Bản án số: 105/2020/HS-ST

Ngày: 27-8-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Moong Văn Bình.

2. Bà Lữ Thị Khăm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2020/TLST-HS, ngày 29 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: Ngân Văn Ấ. Tên gọi khác: Ngân Văn T. Sinh ngày 02 tháng 9 năm 1962 tại xã Lượng Minh, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản Đ, xã LM, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 01/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngân Văn Th (đã chết) và bà Đặng Thị Th (đã chết); Vợ Vi Thị Kh, sinh năm 1963; Con có 03 con lớn nhất sinh năm 1988 nhỏ nhất sinh năm 1995.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 55/2005/HSST ngày 16/03/2005 Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma Ty, chấp hành xong hình phạt 05/6/2010.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2020 cho đến nay. Có mặt.

2. Bị cáo: Lô Văn Th. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 18 tháng 8 năm 2000 tại xã TTh, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản C, xã TTh, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Nông dân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

con ông Lô Văn Đ và bà Vi Thị H; Vợ con: Chưa có.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2020 cho đến nay. Có mặt.

3. **Bị cáo: Kha Văn T.** Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 10 tháng 5 năm 1994 tại xã Tam Thái, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản C, xã TTh, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Nông dân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kha Văn T (đã chết) và bà Lê Thị Th. Vợ con: Chưa có.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2020 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Lê Công Thiết. Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Vi Thị H, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Bản C, xã TTh, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người chứng kiến:

Anh La Thanh H, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Bản XTh, xã ChL, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Anh La Đức A, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Bản Đ, xã LM, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 26/3/2020, Lô Văn Th điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu trắng, biển kiểm soát 37D1-107.92 đi từ nhà đến nhà của Kha Văn T (trú cùng bản) để rủ T đi mua ma ma Ty thì T đồng ý. Sau đó, Th điều khiển xe máy chở T đi vào bản Đ, xã LM, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, khi đến nơi T đứng đợi ở ngoài sân còn Th vào nhà của Ngân Văn Á hỏi và mua 01 (một) cục Heroine với số tiền 400.000 đ (Bốn trăm nghìn đồng). Mua được ma Ty, Th gọi T vào trong nhà và lấy một ít Heroine ra sử dụng, số Heroine còn lại Th gói lại như cũ rồi ngồi lên xe máy do T điều khiển đi về.

Đến khoảng 12 giờ ngày 26/3/2020, khi T và Th về đến khu vực bản Lưu Thắng, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại bàn tay phải của Th 01 (một) cục chất màu trắng (nghỉ là Heroine) được gói bằng mảnh giấy kim tuyến màu vàng của bao thuốc lá và 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu trắng, biển kiểm soát 37D1-107.92.

Căn cứ vào các tài liệu đã thu thập được hồi 16 giờ 20 phút ngày 26/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của Ngân Văn Á tại bản Đưa, xã Lượng Minh, huyện Tương Dương, tỉnh

Nghệ An, qua đó đã thu giữ tại giường ngủ của Ấy 01 (Một) cục Heroine được gói bằng bao Potylen màu trắng, 01 (một) cục Heroine được gói bằng bao Potylen màu hồng và 01 (một) ống nhựa màu trắng, có nắp màu xanh, bên trong chứa 09 (chín) viên nén màu hồng (nghĩ là ma Ty tổng hợp).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 16 giờ 40 phút ngày 26/3/2020 đã xác định: Số chất màu trắng (nghĩ là Heroine) thu giữ của Lô Văn Th và Kha Văn T sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng là 0,4g (không phải bốn gam) Hội đồng đã trích 0,1 g (Không phải một) gam để gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 451/KL-PC09(MT) ngày 30/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: “Mẫu chất màu trắng thu giữ của Lô Văn Th và Kha Văn T gửi tới giám định là ma Ty (Heroine).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 27/3/2020, đã xác định số vật chứng thu giữ của Ngân Văn Á như sau:

01 (Một) cục chất màu trắng (nghĩ là Heroine) được gói trong bao Potylen màu trắng sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng là 2,55g (hai phẩy năm lăm gam), ký hiệu vật chứng số 1, ký hiệu M1. Hội đồng đã trích 0,2 g (Không phải hai) gam để gửi đi giám định.

01 (Một) cục chất màu trắng (nghĩ là Heroine) được gói trong bao Potylen màu hồng sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng là 1,15g (một phẩy mười lăm gam), ký hiệu vật chứng số 2, ký hiệu M2. Hội đồng đã trích 0,1 g (Không phải một) gam để gửi đi giám định.

09 (Chín) viên nén màu hồng (Nghĩ là ma Ty tổng hợp) được đựng trong ống nhựa màu trắng có khối lượng là 0,9g (không phải chín gam), ký hiệu vật chứng số 3, ký hiệu M3. Hội đồng đã trích 0,2 g (Không phải hai) gam để gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 452/KL-PC09(MT) ngày 30/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận:

Hai mẫu chất màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Ngân Văn Á gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Các cục chất màu trắng thu giữ của Ngân Văn Á có tổng khối lượng là 3,7g (Ba phẩy bảy gam).

Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M3) thu giữ của Ngân Văn Á gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng (09 viên) thu giữ của Ngân Văn Á có tổng khối lượng là 0,9 g (không phải chín gam).

Cáo trạng số 93/CT-VKS-HS ngày 23/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An truy tố Ngân Văn Á về tội “Mua bán trái phép chất ma Ty” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Truy tố Lô Văn Th và Kha Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Ngân Văn Â mức án tù 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma Ty”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lô Văn Th mức án tù 16 (Mười sáu) tháng đến 19 (Mười chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Kha Văn T mức án tù 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty”

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì bưu điện viên xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của Ngân Văn Â, bên trong chứa số ma Ty (Heroin) có khối lượng còn lại là 3,30 gam (Ba phẩy ba mươi gam) và số ma Ty (Methamphetamine) có khối lượng còn lại là 0,7 g (không phẩy bảy gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu; Truy tịch thu số tiền 400.000 đ (Bốn trăm nghìn đồng) do bị cáo Ngân Văn Â phạm tội mà có. Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì bưu điện viên xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của Lô Văn Th và Kha Văn T, bên trong chứa số ma Ty (Heroine) có khối lượng còn lại là 0,3 gam (Không phẩy ba gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngân Văn Â, Lô Văn Th và Kha Văn T đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,

không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Ngân Văn Ân; Lô Văn Th và Kha Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Hành vi của Ngân Văn Ân đã khai nhận: Khoảng 8 giờ ngày 24/3/2020 Ân đi vào khu vực Khe Cup thuộc bản Đũa, xã Lượng Minh, huyện Tương Dương khi tới nơi thì gặp và mua với một người đàn ông dân tộc Mông 01 (Một) cục heroine và 10 (Mười) viên ma Ty với số tiền 700.000 đồng, sau khi mua xong thì đi về nhà và chia cục ma Ty đó ra làm 02 cục khác nhau và cất giấu số ma Ty đó tại nhà. Đến khoảng 11 giờ ngày 26/3/2020, tại bản Đũa, xã Lượng Minh, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Ngân Văn Ân đã có hành vi bán trái phép cho Lô Văn Th và Kha Văn T 01 (một) cục Heroine với số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng). Cùng ngày 26/3/2020, cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngân Văn Ân thu giữ 02 (hai) cục ma Ty (Heroine) có khối lượng là 3,70g (ba phẩy bảy mươi gam) và 09 (chín) viên ma Ty (Methamphetamine) có khối lượng là 0,9 g (không phẩy chín gam). Ngân Văn Ân cất giấu số ma Ty trên nhằm mục đích để bán kiếm lời. Căn cứ hướng dẫn tại Điều 4 Chương 2 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma Ty tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng của hai chất ma túy (Heroine, Methamphetamine) thu giữ của Ngân Văn Ân là: $3,70\text{ g} + 0,9\text{g} = 4,6\text{g}$. Ngoài ra Ngân Văn Ân còn phải chịu khối lượng chất ma Ty (Heroine) đã bán cho Lô Văn Th và Kha Văn T là 0,4g. Như vậy tổng khối lượng (Heroine, Methamphetamine) thu giữ của Ngân Văn Ân là $3,70\text{g} + 0,9\text{g} + 0,4\text{g} = 05\text{g}$. Đối chiếu tổng khối lượng của hai chất ma túy quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự thì trong trường hợp này tổng khối lượng của hai chất ma túy tương đương với khối lượng Heroine, Methamphetamine được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, trong trường hợp này tổng khối lượng của 02 chất ma túy Heroine và Methamphetamine thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi của Lô Văn Th và Kha Văn T: Vào khoảng 12 giờ ngày 26/3/2020, tại bản Lưu Thắng, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, Công an huyện Kỳ Sơn bắt quả tang Lô Văn Th và Kha Văn T đang có hành vi tàng trữ 01 (một) gói ma Ty (Heronine) có khối lượng 0,4g (không phẩy bốn gam) nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của các bị cáo Lô Văn Th và Kha Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo như

thể là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Hành vi của bị cáo Ngân Văn Ân thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma Ty. Làm mất trật tự trị an trên địa bàn, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, gia tăng tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài và có ma Ty để sử dụng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật thực hiện hành vi “gieo cái chết trắng”, bị cáo từng bị kết án 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma Ty, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội mà tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo có thái độ xem thường quy định của pháp luật. Vì vậy, cần lên một mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo riêng bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó khi quyết định hình phạt nên xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hành vi của các bị cáo Lô Văn Th và Kha Văn T là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về các chất ma Ty. Các bị cáo cũng nhận thức được ma Ty là chất Nhà nước nghiêm cấm, vì ma Ty gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội cũng như sức khỏe của con người là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, các bị cáo tuổi đời còn trẻ mà không chịu khó học tập, lao động để trở thành có ích cho xã hội mà lại ham chơi, đua đòi nên nghiện ma Ty. Vì vậy, cần lên một mức án nghiêm, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích và phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa chung. Hành vi của Th và T đã thực hiện có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn bị cáo Lô Văn Th là người rủ rê và thực hiện hành vi tích cực trong việc phạm tội vì vậy cần phải xem xét mức hình phạt tương thích với hành vi đã thực hiện. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Lô Văn Th có ông nội bị cáo tham gia kháng chiến chống giặc và được tặng thưởng huân huy chương nên cần xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó khi quyết định hình phạt nên xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo nghiện ma Ty, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các

bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của Ngân Văn Ân, bên trong chứa số ma Ty (Heroin) có khối lượng còn lại là 3,30 gam (Ba phẩy ba mươi gam) và số ma Ty (Methamphetamine) có khối lượng còn lại là 0,7 g (không phẩy bảy gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy; 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của Lô Văn Th và Kha Văn T, bên trong chứa số ma Ty (Heroin) có khối lượng còn lại là 0,3 gam (Không phẩy ba gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy; Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu trắng, biển kiểm soát 37D1-107.92 quá trình điều tra xác minh đã thể hiện là tài sản của chị Vi Thị H (Mẹ bị cáo Lô Văn Th), khi bị cáo sử dụng cho hành vi phạm tội chị Hoài biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn đã trả lại cho chị Vi Thị Hoài là đúng quy định của pháp luật.

[6] Đối với hành vi sử dụng ma Ty của Lô Văn Th và Kha Văn T tại nhà Ngân Văn Ân quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận sau khi bán ma Ty xong cho Lô Văn Th thì Ngân Văn Ân đi ra khỏi nhà không biết về việc các bị cáo Th và T có sử dụng ma Ty tại nhà bị cáo, đồng thời khi các bị cáo Th và T sử dụng ma Ty tại nhà bị cáo Ân không có được xin phép bị cáo Ân để sử dụng ma Ty nên không có căn cứ để xem xét và xử lý bị cáo Ngân Văn Ân về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma Ty là đúng quy định của Pháp luật.

[7] Đối với số tiền 400.000 đ (Bốn trăm nghìn đồng) bị cáo Ngân Văn Ân đã bán ma Ty cho Lô Văn Th và Kha Văn T là số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên truy thu để nộp ngân sách Nhà nước là đúng quy định.

[8] Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma Ty cho bị cáo Ngân Văn Ân quá trình điều tra chưa xác minh được tên và địa chỉ, Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra khi nào có kết quả sẽ được lý.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10]. Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh:

Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Ngân Văn Ân: 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội

“Mua bán trái phép chất ma Ty”; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 26/03/2020.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lô Văn Th: 16 (Mười sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty”; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 26/03/2020.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Kha Văn T: 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty”; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 26/03/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) phong bì bưu điện viên xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của Ngân Văn Ân, bên trong chứa số ma Ty (Heroin) có khối lượng còn lại là 3,30 gam (Ba phẩy ba mươi gam) và số ma Ty (Methamphetamine) có khối lượng còn lại là 0,7 g (không phẩy bảy gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) phong bì bưu điện viên xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của Lô Văn Th và Kha Văn T, bên trong chứa số ma Ty (Heroin) có khối lượng còn lại là 0,3 gam (Không phẩy ba gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu.

(Đặc điểm, tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn tỉnh Nghệ An).

Truy tịch thu số tiền 400.000 đ (Bốn trăm nghìn đồng) do bị cáo Ngân Văn Ân thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Ngân Văn Ân; Lô Văn Th và Kha Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo Ngân Văn Ân; Lô Văn Th và Kha Văn T; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ.
- UBND xã Lượm Minh; xã Tam Thái, huyện Tương Dương.
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Hải